



BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN LẬP TRÌNH JAVA

Đề tài : Thiết kế game đua xe

Giảng viên hướng dẫn : TS. Phạm Huy Hoàng

Sinh viên thực hiện : Phạm Duy Kiên 20111726

Trần Mạnh Toàn 20112344

Hà Nội, 5-2015

Contents

<u>I. Mô tả bài toán và phương hướng giải quyết bài toán.....</u>	4
<u>1. Mô tả bài toán.....</u>	4
<u>2. Phương hướng giải quyết bài toán.....</u>	5
<u>II. Các lớp của chương trình</u>	7
<u>1. Lớp Car.....</u>	7
<u>2. Lớp Transport</u>	7
<u>3. Lớp ScreenManager.....</u>	8
<u>4. Lớp RacingCar.....</u>	8
<u>5. Lớp ReadWriteFile</u>	9
<u>6. Lớp ResourceManager.....</u>	10
<u>7. Lớp Rival</u>	10
<u>8. Lớp StartGame.....</u>	10
<u>9. Lớp TileMap.....</u>	11
<u>10. Lớp TileMapRenderer</u>	12
<u>11. Lớp PowerUp.....</u>	12
<u>12. Lớp Player.....</u>	12
<u>13. Lớp Obstacle.....</u>	12
<u>14. Lớp NullRepaintManager.....</u>	12
<u>15. Lớp GameCore</u>	13
<u>16. Lớp GameAction</u>	13
<u>17. Lớp InputManager</u>	14
<u>III. Xây dựng chương trình</u>	15
<u>1. Khởi tạo trò chơi.....</u>	15
<u>2. Bắt đầu trò chơi.....</u>	21
<u>IV. Tài liệu tham khảo</u>	32

I. Mô tả bài toán và phương hướng giải quyết bài toán.

Lập trình phần mềm trò chơi đua ô tô với các yêu cầu:

- 1: Sử dụng kỹ thuật lập trình hướng đối tượng
- 2: Có các xe đối thủ cạnh tranh trên đường đua
- 3: Các chướng ngại vật
- 4: Khi người chơi đạt tới điểm số quy định sẽ tự động nâng mức khó của trò chơi
- 5: Cho phép người chơi ghi lại số điểm đạt được.

1. Mô tả bài toán.

Game đua xe ô tô trên máy tính cũng cần phải có:

- Khởi tạo trò chơi: là một Frame cho phép người chơi biết một số thông tin cần thiết, các thức điều khiển trò chơi.
- Người điều khiển xe đua: người chơi sử dụng máy tính để điều khiển xe.
- Đường đua: nơi các xe tham gia đua. Trên đường đua gồm có xe của người chơi, xe của các đối thủ, các chướng ngại vật mà những người tham gia đua xe cần phải vượt qua.
- Vĩa hè: là những rào cản bên ngoài, nó có nhiệm vụ giới hạn các xe chỉ được phép đi trên vị trí lòng đường đã quy định, không được phép vượt ra ngoài phạm vi này
- Chướng ngại vật: một điều không thể thiếu khi nói đến trò chơi đua xe ô tô. Ngoài xe của người chơi còn có xe của những đối thủ cùng tham gia trò chơi, các chướng ngại vật trên đường, nếu những xe tham gia giao thông gặp nhau sẽ gây ra va chạm và xe của người chơi không thể đi thẳng tiếp.
- Điểm số và tên người chơi: tệp tin Score.txt và NamePlayer.txt trên máy tính cho phép người chơi lưu lại tên của mình khi người chơi đạt tới một

điểm số nhất định. Có thể có nhiều người chơi đạt được yêu cầu nên cần phải có một danh sách lưu lại điểm và người chơi. Mỗi người chơi cùng với điểm số tương ứng sẽ được lưu trên một dòng văn bản duy nhất.

- Mức độ khó của trò chơi: với bài toán này, do có yêu cầu tự động nâng mức độ khó của trò chơi nên bối cảnh của đường đua xe thay đổi tùy theo các mức độ khó của trò chơi.

2. Phương hướng giải quyết bài toán

Trên cơ sở đã phân tích bài toán, dựa trên kiểu lập trình hướng đối tượng, chúng em bắt tay vào xây dựng những lớp, những thuộc tính, những phương thức tương ứng với khi phân tích bài toán

- Khởi tạo trò chơi: để cho phép người chơi khởi tạo trò chơi mới, cần xây dựng một Frame riêng, đáp ứng một cách tốt nhất những trợ giúp cho người chơi mới lần đầu sử dụng.

- Người chơi: cái mà người chơi nhìn thấy chỉ là giao diện bề ngoài của chương trình, muốn người chơi cảm thấy hứng thú khi chơi ngoài tính năng đặc biệt, trước tiên ta cần phải thể hiện một giao diện màn hình ưa nhìn, không quá cầu kì, quá phức tạp gây rối mắt nhưng cũng không được quá sơ sài, đơn điệu dễ gây nhàm chán cho người chơi.

- Đường đua và vỉa hè: để tạo ra đường đua và vỉa hè trong chương trình này đã load file có tên là map1.txt, map2.txt, map3.txt.... từ thư mục map, tương ứng với mỗi mức độ khó dễ của trò chơi là một tệp tin mapx.txt khác nhau. Khi đọc những tệp tin đó, dựa trên những kí tự có trong tệp tin, chương trình sẽ nhận định kí tự nào tương ứng với làn đường đua, kí tự nào tương ứng với vỉa hè, kí tự nào tương ứng với vị trí khởi tạo trò chơi, kí tự nào tương ứng với các đối thủ đua cùng người chơi, kí tự nào ở vị trí nào sẽ là các chướng ngại vật gây cản trở cho người chơi, kí tự nào thể hiện vị trí kết thúc một mức của trò chơi để bước sang mức chơi mới.

- Xe ô tô: trong chương trình này, phương tiện tham gia giao thông chỉ có duy nhất là xe ô tô. Nhưng ô tô này là những file ảnh được load từ thư mục images. Ảnh khác nhau sẽ tương ứng cho những xe khác nhau, riêng xe của người chơi là duy nhất, còn những xe đối thủ là những xe riêng, nhưng phương tiện hay là những chướng ngại vật cũng là những file ảnh khác để phân biệt chúng với những xe khác cùng tham gia.

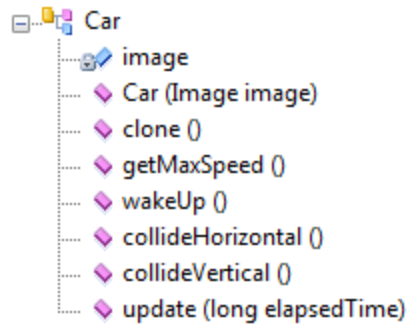
- Lưu điểm số và tên của người chơi: trong chương trình này sử dụng tệp tin có tên là **Score.txt** để lưu tên của những người chơi và file **NamePlayer.txt** để lưu tên người chơi khi khởi tạo .

II. Các lớp của chương trình

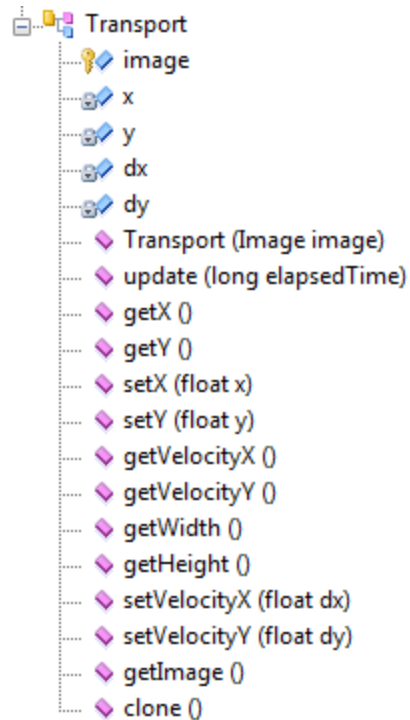
Để xây dựng lên được game đua xe ô tô chúng em đã xây dựng 17 lớp.

1. Lớp Car

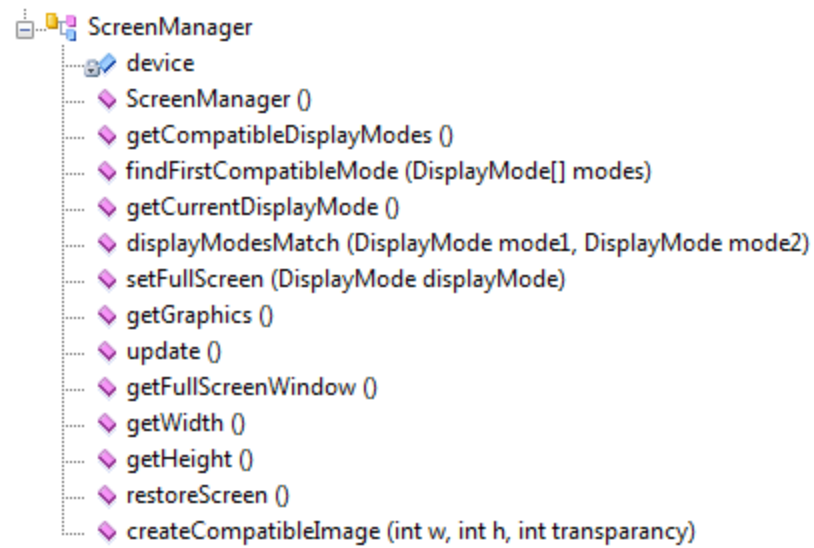
Lớp Car kế thừa từ lớp Transport



2. Lớp Transport

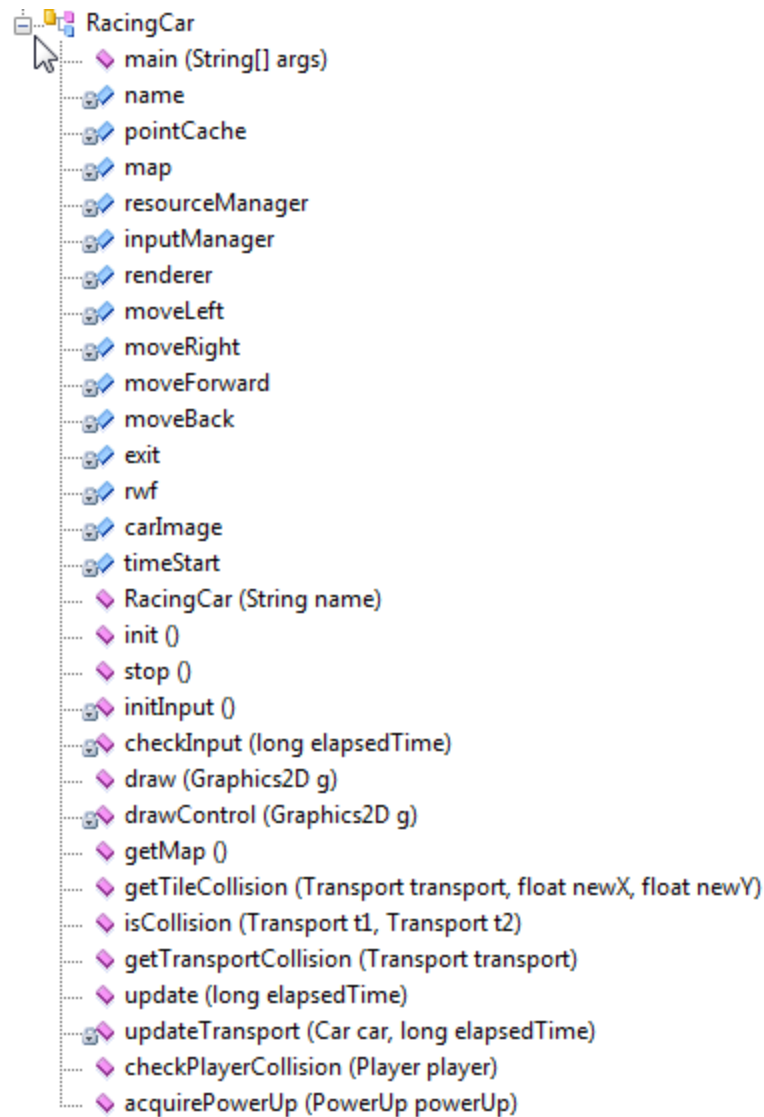


3. Lớp ScreenManager

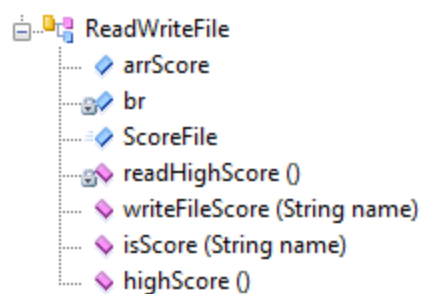


4. Lớp RacingCar

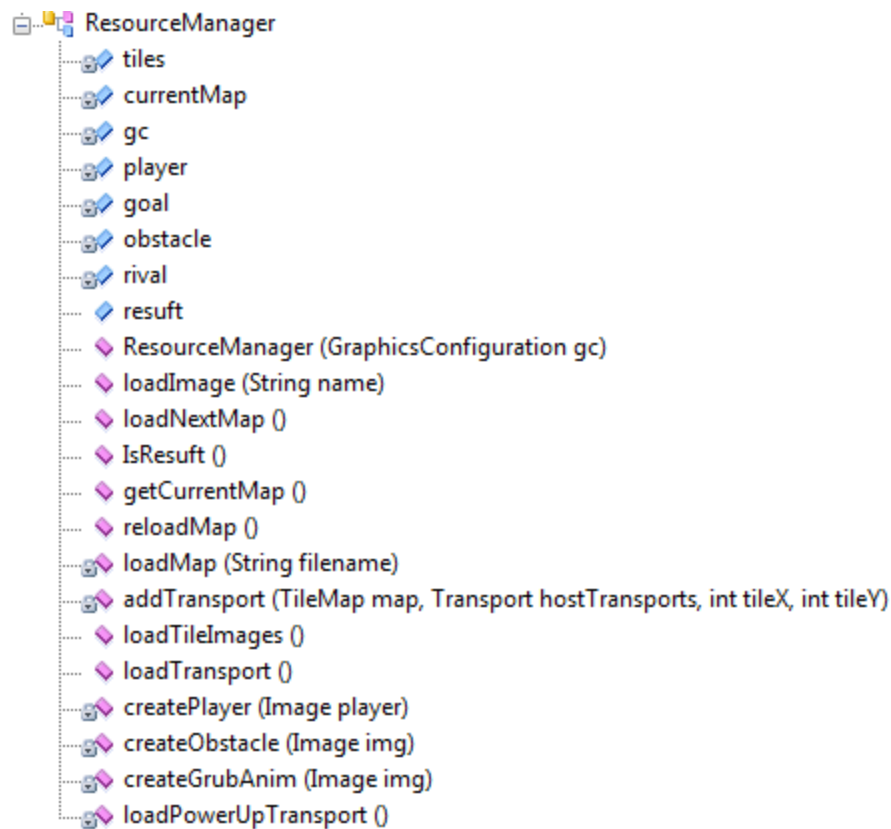
Lớp **RacingCar** kế thừa từ lớp **GameCore**



5. Lớp ReadWriteFile

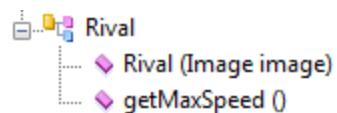


6. Lớp ResourceManager



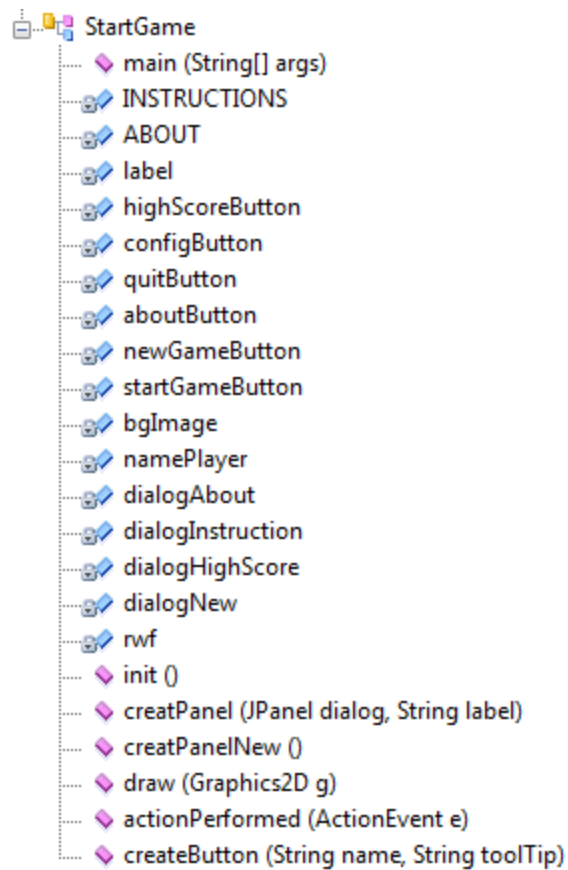
7. Lớp Rival

Lớp `Rival` kế thừa từ lớp `Car`

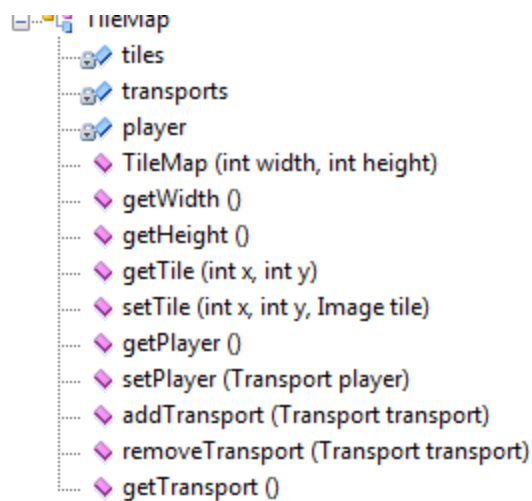


8. Lớp StartGame

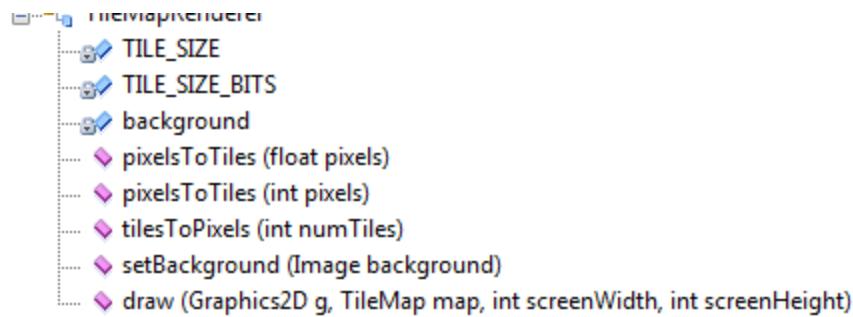
Lớp `StartGame` kế thừa từ lớp `GameCore` và lắng nghe sự kiện `ActionListener`



9. Lớp TileMap

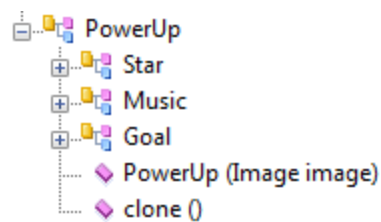


10. Lớp TileMapRenderer



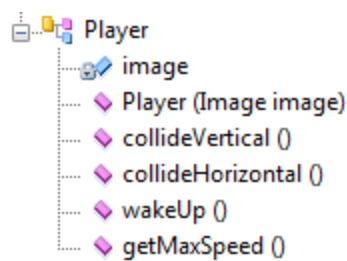
11. Lớp PowerUp

Lớp `PowerUp` kế thừa từ lớp `Transport`



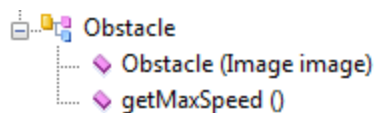
12. Lớp Player

Lớp `Player` kế thừa từ lớp `Car`



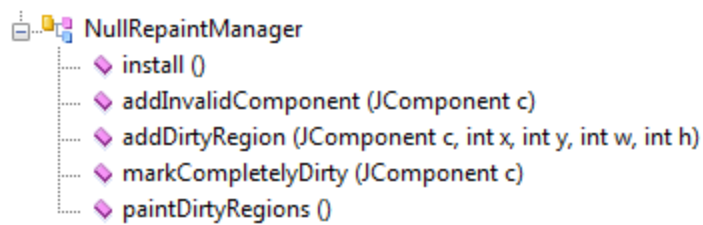
13. Lớp Obstacle

Lớp `Obstacle` kế thừa từ lớp `Car`



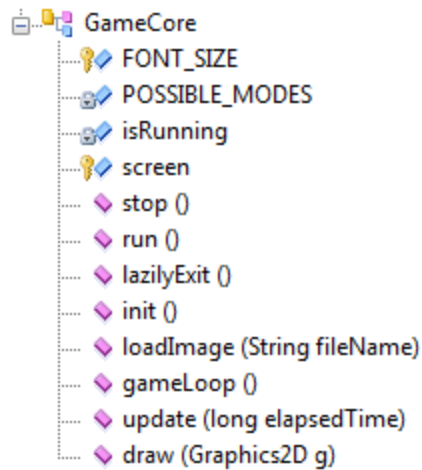
14. Lớp NullRepaintManager

Lớp `NullRepaintManager` kế thừa từ lớp `RepaintManager`

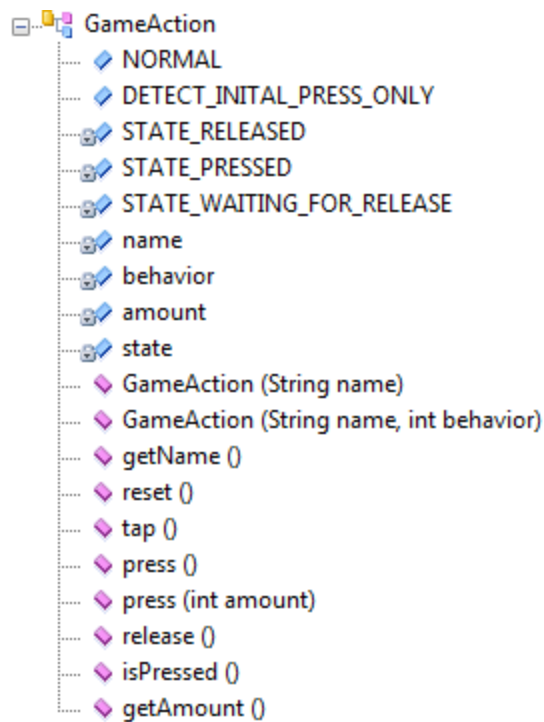


15. Lớp GameCore

Lớp `GameCore` kế thừa từ lớp `JFrame`



16. Lớp GameAction



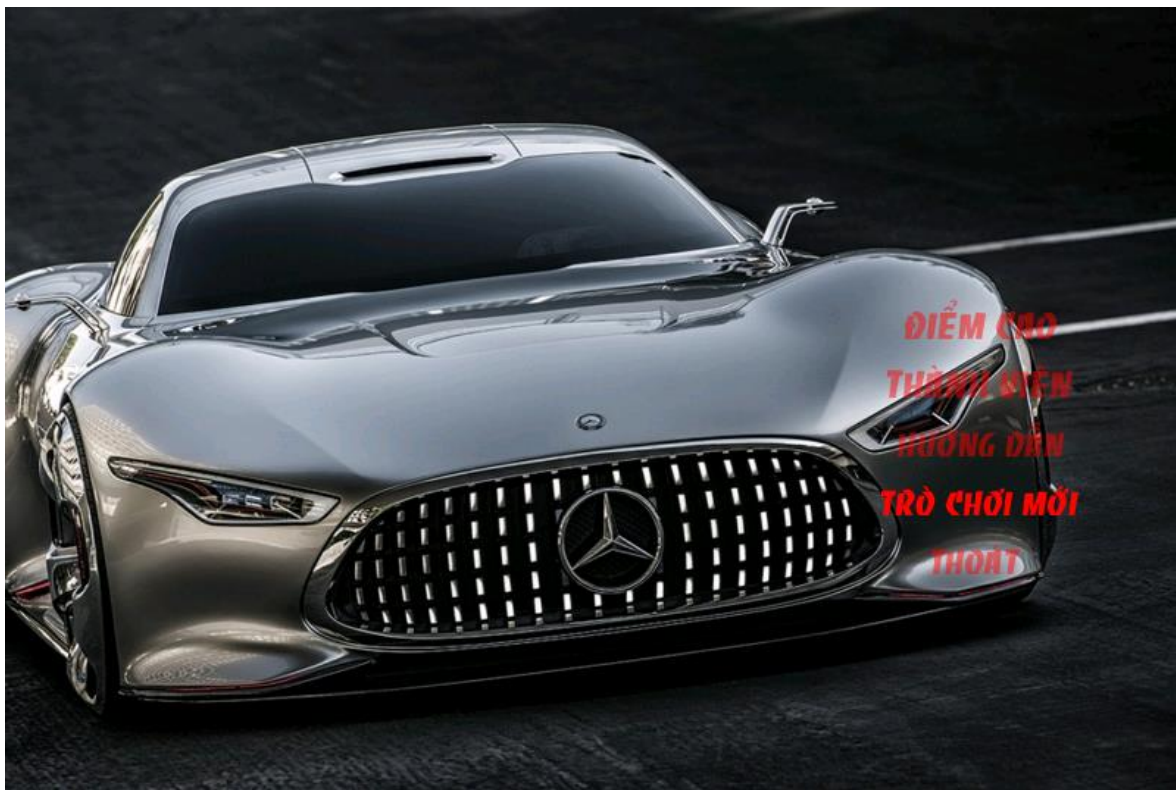
17. Lớp InputManager

Lớp **InputManager** lắng nghe các sự kiện **KeyListener**, **MouseListener**, **MouseMotionListener** và **MouseWheelListener**

III. Xây dựng chương trình

1. Khởi tạo trò chơi.

Lớp **StartGame** là lớp dùng để khởi tạo chò chơi. Lớp này có giao diện đồ họa dễ dàng sử dụng. Ở giao diện đồ họa này người chơi biết được cách thức điều khiển xe, tên những người chơi đã chơi trước đó và hoàn thành trò chơi, thông tin về tác giả. Người chơi có thể khởi tạo trò chơi mới với tên được đăng kí do người dùng tự đặt. Giao diện bằng tiếng Việt, chỉ vài lần click chuột là người chơi có thể tự mình tham gia trò chơi.



Để có được giao diện và thực hiện những hành động đó lớp **StartGame** đã kế thừa từ lớp **GameCore** và lắng nghe sự kiện **ActionListener**.

```
public ScreenManager() {  
    GraphicsEnvironment environment =  
        GraphicsEnvironment.getLocalGraphicsEnvironment();  
    device = environment.getDefaultScreenDevice();  
}
```

Lớp **ScreenManager** sẽ lấy các thiết bị đồ họa trên một môi trường tương ứng với từng máy tính khác nhau. Với mỗi một máy tính khác nhau nó sẽ có

môi trường đồ học khác nhau. Trình biên dịch của Java sẽ ánh xạ sang từng máy để nó trả về môi trường cụ thể.

Phương thức *init()* trong lớp *ScreenManager* được gọi sẽ khởi tạo ra một cửa sổ giao diện mà hình. Nó sẽ lấy độ phân giải cụ thể của từng máy sau đó sẽ trả về một giao diện đầy màn hình trên từng máy

```
public void init()
{
    screen = new ScreenManager();
    DisplayMode displayMode =
    screen.findFirstCompatibleMode(POSSIBLE_MODES);
    screen.setFullScreen(displayMode);
    Window window = screen.getFullScreenWindow();
    window.setFont(new Font("Dialog", Font.PLAIN, FONT_SIZE));
    window.setBackground(Color.blue);
    window.setForeground(Color.white);
    isRunning = true;
}
```

Sau khi lấy được quyền điều khiển các thiết bị đồ họa trên máy tính, phương thức *gameLoop()* sẽ được gọi. Phương thức này có nhiệm vụ load các file ảnh, cập nhật liên tục màn hình để cho người dùng có cảm giác như không có sự thay đổi gì khác biệt. *Graphics2D* sẽ trả về giá trị thông qua lớp *ScreenManager*, nó sẽ lấy đồ họa và hiển thị toàn màn hình. Phương thức *gameLoop()* sẽ thực hiện liên tục và được quản lý thông qua thuộc tính *isRunning*, nó chỉ dừng sau khi biến *isRunning* này được gán giá trị *false*.

```
public void gameLoop()
{
    long startTime = System.currentTimeMillis();
    long currTime = startTime;

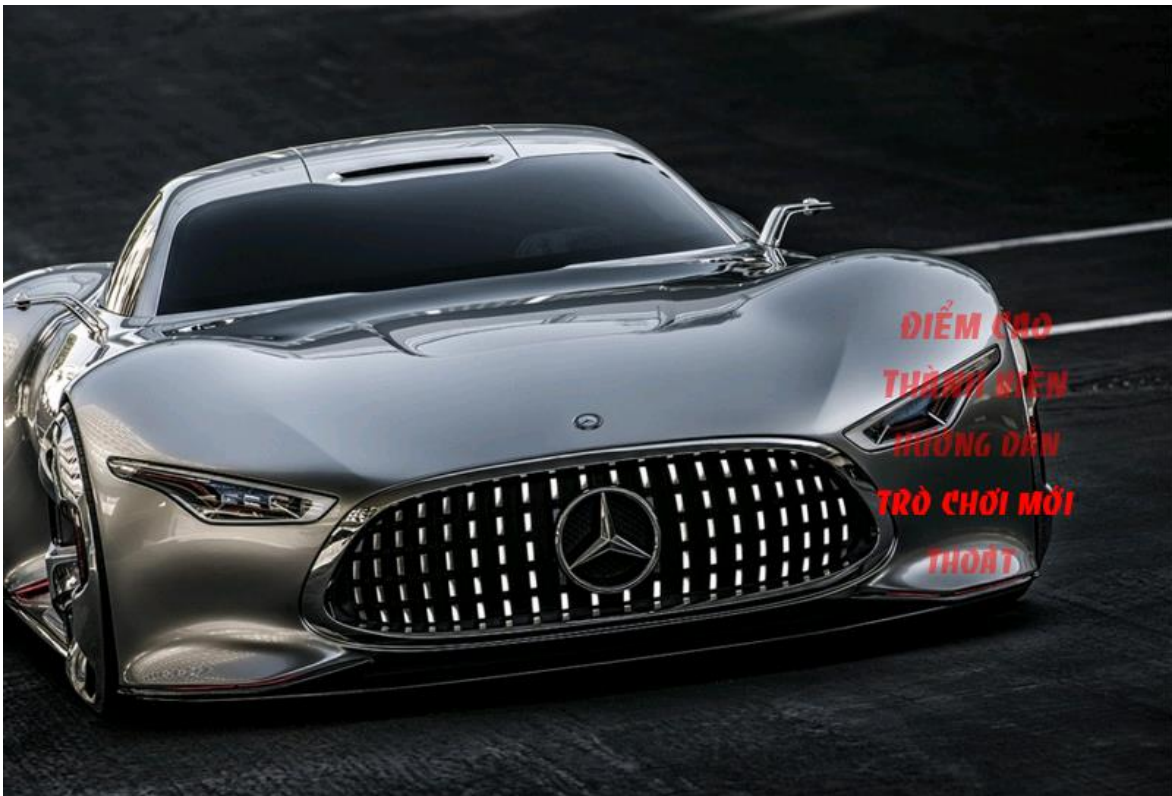
    while (isRunning) {
        long elapsedTime = System.currentTimeMillis() - currTime;
```

```

currTime += elapsedTime;
update(elapsedTime);
Graphics2D g = screen.getGraphics();
draw(g);
g.dispose();
screen.update();
}
}

```

Phương thức *install()* trong lớp *NullRepaintManager* kế thừa từ lớp *RepaintManager* sẽ cắt bỏ những màu dư thừa không cần thiết trong khi người dùng di chuyển chuột tới những Button. Thay vào đó nó sẽ thay thế bằng hình ảnh nền của nó.



```

public static void install() {
    RepaintManager repaintManager = new NullRepaintManager();
    repaintManager.setDoubleBufferingEnabled(false);
    RepaintManager.setCurrentManager(repaintManager);
}

```


Những **Button** sẽ được tạo bằng cách lấy một file ảnh từ folder images tương ứng khi ta truyền vào cho, khi người dùng di chuyển chuột, ấn chuột, nhả chuột thì **Button** này cũng thay đổi màu sắc. File ảnh được tạo sẽ chỉ lấy phần ảnh có màu, còn những phần không có màu nó sẽ được cập nhật bằng ảnh của nền màn hình.

```
public JButton createButton(String name, String toolTip) {

    String imagePath = "images/" + name + ".png";
    ImageIcon iconRollover = new ImageIcon(imagePath);
    int w = iconRollover.getIconWidth();
    int h = iconRollover.getIconHeight();

    Cursor cursor =
        Cursor.getPredefinedCursor(Cursor.HAND_CURSOR);

    Image image = screen.createCompatibleImage(w, h,
        Transparency.TRANSLUCENT);
    Graphics2D g = (Graphics2D)image.getGraphics();
    Composite alpha = AlphaComposite.getInstance(
        AlphaComposite.SRC_OVER, .5f);
    g.setComposite(alpha);
    g.drawImage(iconRollover.getImage(), 0, 0, null);
    g.dispose();
    ImageIcon iconDefault = new ImageIcon(image);

    image = screen.createCompatibleImage(w, h,
        Transparency.TRANSLUCENT);
    g = (Graphics2D)image.getGraphics();
    g.drawImage(iconRollover.getImage(), 2, 2, null);
    g.dispose();
    ImageIcon iconPressed = new ImageIcon(image);

    JButton button = new JButton();
    button.addActionListener(this);
    button.setIgnoreRepaint(true);
}
```

```

        button.setFocusable(false);
        button.setToolTipText(toolTip);
        button.setBorder(null);
        button.setContentAreaFilled(false);
        button.setCursor(cursor);
        button.setIcon(iconDefault);
        button.setRolloverIcon(iconRollover);
        button.setPressedIcon(iconPressed);

        return button;
    }

```

Các **Button** sẽ được sắp xếp theo kiểu **GridLayout**

```
contentPane.setLayout(new GridLayout(3,3));
```

Lớp **ScreenManager** sẽ lắng nghe các sự kiện khi người chơi click chuột vào các **Button**. Ban đầu các **Frame** được khởi tạo và gán định cho nó ở trạng thái ẩn `dialog.setVisible(false)`. Khi người chơi click chuột vào một **Button** nào đó thì ngay lập tức **Frame** tương ứng với với sự kiện đó được đặt ở trạng thái hiện. Trong khi đó, các **Button** còn lại sẽ được thiết lập trạng thái **Enabled** vô hiệu hóa nó, người chơi chỉ có thể sử dụng các **Button** đó khi hoàn thành xong các thao tác tương ứng.

```

if (src == quitButton) {
    System.exit(0);
}
else if (src == configButton) {
    boolean enable = ! quitButton.isEnabled();
    aboutButton.setEnabled(enable);
    highScoreButton.setEnabled(enable);
    quitButton.setEnabled(enable);
    newGameButton.setEnabled(enable);
    dialogInstruction.setVisible(!enable);
}

```

Danh sách tên của những người đang chơi trước và hoàn thành được trò chơi sẽ được lưu trong một file có tên là **Score.txt**. Lớp **ReadWriteFile** sẽ đọc thông tin từ file đó vào trả về một chuỗi gồm nội dung chứa đựng trong đó.

Ngăn cách giữa tên của các người chơi là một “
” và biến j đếm số dòng trên file đó (tức là danh sách người chơi hiện có) để trình bày giao diện dễ nhìn hơn trong khi người chơi xem danh sách người chơi trước họ.

```
public String highScore()
{
    readHighScore();
    String str = "<html> \u0110\u1ec3m cao :";
    int j = 0;
    for(int i = 0; i < arrScore.size(); i++)
        str += "<br>" + ++j + " : " + arrScore.get(i);
    return str;
}
```

Trong những Button được xây dựng, ngoài một Button dùng để khởi tạo trò chơi mới là những Button có tính năng xem thông tin như thành viên nhóm thực hiện, cách sử dụng trò chơi, thoát, danh sách người chơi. Khi được gọi, các Frame tương ứng sẽ được hiện ra. Khi người chơi chọn khởi tạo trò chơi mới, sau khi nhập tên người chơi xong sẽ bắt đầu load trò chơi. Lớp RacingCar sẽ được gọi.



2. Bắt đầu trò chơi.

Lớp **Transport** được khởi tạo sẽ truyền vào một biến có kiểu dữ liệu là `image`. Ảnh được truyền vào chính là đại diện cho phương tiện giao thông có trong đường đua xe mà người chơi sẽ thấy xuất hiện trên màn hình. Lớp **Transport** có các phương thức như: `update(long elapsedTime)`, `getX()`, `getY()`, `setX(float x)`, `setY(float y)`, `getWidth()`, `getHeight()`, `setVelocityX(float dx)`, `setVelocityY(float dy)`, `getImage()`, `clone()`... Sẽ dùng để lấy các tọa độ, tốc độ và gán tọa độ, tốc độ cho phương tiện giao thông đó. Riêng phương thức `update(long elapsedTime)` sẽ cập nhật lại tọa độ của phương tiện giao thông đó theo một khoảng thời gian

```
public void update(long elapsedTime)
{
    x += dx * elapsedTime;
    y += dy * elapsedTime;
}
```

Lớp **Car** là một lớp trừu tượng, nó được kế thừa từ lớp **Transport**, ngoài một số phương thức như đã có của lớp **Transport** nó còn được bổ xung thêm nhưng phương thức riêng biệt dành riêng cho nó như: `collideVertical()`, `collideHorizontal()`, `getMaxSpeed()`

Lớp **Rival** và lớp **Obstacle** kế thừa từ lớp **Car**. Lớp **Rival**, phương thức `getMaxSpeed()` sẽ thiết lập tốc độ tối đa cho các xe là đối thủ của người chơi, trong khi đó phương thức này ở lớp **Obstacle** sẽ thiết lập tốc độ di truyền của những chướng ngại vật trên đường.

```
private TileMap loadMap(String filename) throws IOException
{
    ArrayList lines = new ArrayList();
    int width = 0;
    int height = 0;
    int xstart = 0;
    int ystart = 0;
    BufferedReader reader = new BufferedReader(new FileReader(filename));
    while (true) {
```

```

String line = reader.readLine();
if (line == null) {
    reader.close();
    break;
}

if (!line.startsWith("#")) {
    lines.add(line);
    height = Math.max(height, line.length());
}
}

width = lines.size();
TileMap newMap = new TileMap(width, height);
for (int x=0; x<width; x++) {
    String line = (String)lines.get(x);
    for (int y=0; y<line.length(); y++) {
        char ch = line.charAt(y);
        int tile = ch - 'A';
        if (tile >= 0 && tile < tiles.size()) {
            newMap.setTile(x, y, (Image)tiles.get(tile));
        }
        else if (ch == 'o') {
            addTransport(newMap, obstacle, x, y);
        }
        else if (ch == '*') {
            addTransport(newMap, goal, x, y);
        }
        else if (ch == 'I') {
            addTransport(newMap, rival, x, y);
        }
        else if (ch == '2') {
            addTransport(newMap, rival, x, y);
        }
        else if (ch == 's'){
            xstart = x;
            ystart = y;
            System.out.println (x + " : " + y);

```

```

    }
}
}
Transport playerTransport = (Transport)player.clone();
playerTransport.setX(TileMapRenderer.tilesToPixels(xstart) +
    (TileMapRenderer.tilesToPixels(1) -
    playerTransport.getWidth()) / 2);
playerTransport.setY(TileMapRenderer.tilesToPixels(ystart + 1) -
    playerTransport.getHeight());
newMap.setPlayer(playerTransport);
return newMap;
}

```

Phương thức *loadMap()* của lớp *ResourceManager* sẽ trả về một *TileMap*. Khi được truyền vào một đối số, tham số này chính là tên của tệp tin là bản đồ đường đi khi điều khiển xe. Dựa trên số truyền vào là một chuỗi, chương trình sẽ tìm và đọc những dòng có nội dung bắt đầu không phải là # (những dòng chữ bắt đầu bằng # dùng để ghi chú thích cho tệp tin đó). Chiều dài của đường đua chính là chiều dài của dòng có nhiều kí tự nhất, chiều rộng của đường đua lại là số dòng tìm được trong tệp tin đó. Căn cứ vào tệp tin mà nó tìm thấy chương trình sẽ đọc từng kí tự, nếu trong tệp tin có kí tự ‘s’ tức là nó đã tìm thấy vị trí xuất phát của xe được người chơi điều khiển, còn kí tự ‘A’, ‘B’ là hai bên vỉa hè của đường đua, kí tự ‘1’, ‘2’ là vị trí xuất phát của những đối thủ đua cùng người chơi, các kí tự ‘o’, ‘O’ là những chướng ngại vật xuất hiện trên đường đua, nó sẽ gây cản trở đến tốc độ của các xe đua, còn có kí tự ‘*’, nếu xe của người chơi đạt tới vị trí của ‘*’ này đồng nghĩa với việc xe đã di chuyển đến đích. Tương ứng với mỗi kí tự đó và những bức ảnh thể hiện đối tượng được đặt vào bản đồ giao diện.

Cũng trong lớp này, khi người chơi đạt tới vị trí được gọi là đích thì phương thức *loadNextMap()* được gọi. Phương thức này sẽ tăng biến toàn cục *currentMap()* lên thêm 1 trước khi nó gọi đến phương thức *loadMap()*, biến *currentMap()* chính là biến quản lý mức của người chơi.

Trong trường hợp người chơi đã di chơi qua tất cả các mức độ của trò chơi, một biến có tên là *resuft* được gán giá trị *true*, đồng thời giá trị của *currentMap* được gán là 0, để nó lại quay về giá trị ban đầu.

TileMap là lớp dùng để thiết lập bản đồ, tức là chiều dài và chiều rộng của đường đua. Thông qua hai biến *height* và *width* chúng ta có thể biết được những thông số của bản đồ. Những xe phương tiện giao thông và xe của người chơi cũng được thể hiện.

```
public void draw(Graphics2D g, TileMap map,
int screenWidth, int screenHeight)
{
    Transport player = map.getPlayer();
    int mapHeight = tilesToPixels(map.getHeight());
    int offsetY = screenHeight / 2 -
        Math.round(player.getY()) - TILE_SIZE;
    offsetY = Math.min(offsetY, 0);
    offsetY = Math.max(offsetY, screenHeight - mapHeight);
    int offsetX = screenWidth -
        tilesToPixels(map.getWidth());

    if (background == null || screenHeight > background.getHeight(null))
    {
        g.setColor(Color.gray);
        g.fillRect(0, 0, screenWidth, screenHeight);
    }

    if (background != null) {
        int y = offsetY *
            (screenHeight - background.getHeight(null)) /
            (screenHeight - mapHeight);
        int x = screenWidth - background.getWidth(null);
        g.drawImage(background, x, y, null);
    }
    int firstTileY = pixelsToTiles(-offsetY);
    int lastTileY = firstTileY +
        pixelsToTiles(screenHeight) + 1;
    for (int x = 0; x < map.getWidth(); x++) {
        for (int y = firstTileY; y <= lastTileY; y++) {

            Image image = map.getTile(x, y);
            if (image != null) {
                g.drawImage(image,
                    tilesToPixels(x) + offsetX,
                    tilesToPixels(y) + offsetY,
                    null);
            }
        }
    }
}
```

```

// draw player
g.drawImage(player.getImage(),
    Math.round(player.getX()) + offsetX,
    Math.round(player.getY()) + offsetY,
    null);
// draw Cars
Iterator i = map.getTransport();
while (i.hasNext()) {
    Transport transport = (Transport)i.next();
    int x = Math.round(transport.getX()) + offsetX;
    int y = Math.round(transport.getY()) + offsetY;
    g.drawImage(transport.getImage(), x, y, null);
    if (transport instanceof Car &&
        x >= 0 && x < screenWidth)
    {
        ((Car)transport).wakeUp();
    }
}
}

```

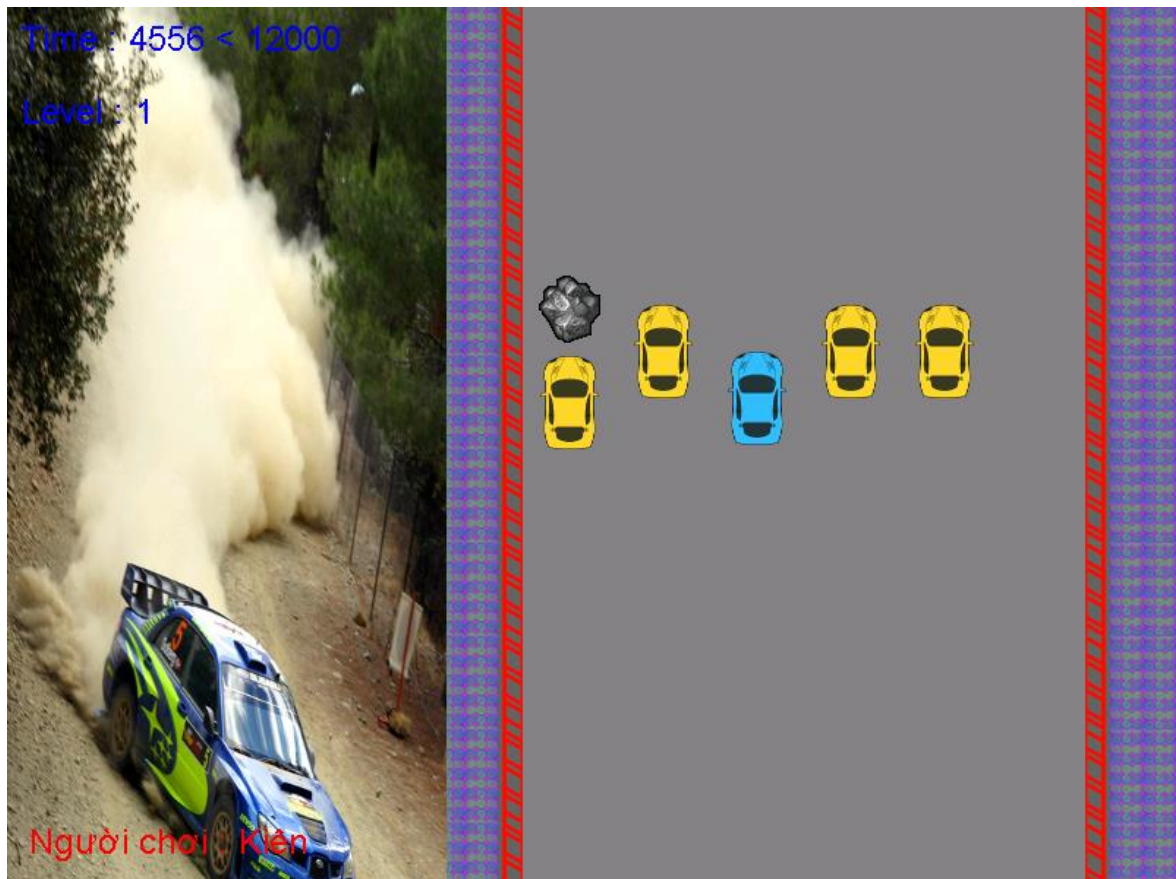
Phương thức *draw()* của lớp **TileMapRenderer** sẽ cập nhật liên tục màn hình. Khi xe ô tô của người chơi di chuyển thì màn hình cũng dịch chuyển theo và cập nhật vị trí của các xe khác có trên đường đua.

Lớp **InputManager** lắng nghe các sự kiện **KeyListener**, **MouseListener**, **MouseMotionListener** và **MouseWheelListener**. Lớp có phương thức *setCursor()* có nhiệm vụ khóa con trỏ, chúng ta sẽ không thể di chuyển chuột trong quá trình sử dụng trò chơi.

```

public void setCursor(Cursor cursor) {
    comp.setCursor(cursor);
}

```

Luôn lắng nghe sự kiện có liên quan đến bàn phím như ấn, nhả một hay nhiều phím khác nhau. Mỗi một phím được ấn hay nhả đều được kiểm tra và nó thiết lập phương thức *press()* và *release()* của lớp **GameAction**

```
public void keyPressed(KeyEvent e) {
    GameAction gameAction = getKeyAction(e);
    if (gameAction != null) {
        gameAction.press();
    }
    e.consume();
}
```

```
public void keyReleased(KeyEvent e) {
    GameAction gameAction = getKeyAction(e);
    if (gameAction != null) {
        gameAction.release();
    }
    e.consume();
}
```

Phương thức *checkInput()* kiểm tra liên tục các sự kiện nhập từ bàn phím thông qua lớp **InputManager**. Khi các phím có liên quan được ấn thì tọa độ hay là vị trí của xe được thay đổi theo bằng cách thiết lập một tốc độ cho xe của người chơi.

```

private void checkInput(long elapsedTime)
{
    if (exit.isPressed()) {
        stop();
    }

    Player player = (Player)map.getPlayer();
    {
        float velocityX = 0;
        float velocityY = 0;
        if (moveLeft.isPressed()) {
            velocityX -= player.getMaxSpeed();
        }
        if (moveRight.isPressed()) {
            velocityX += player.getMaxSpeed();
        }
        if (moveForward.isPressed()) {
            velocityY -= player.getMaxSpeed();
        }
        if (moveBack.isPressed()) {
            velocityY += player.getMaxSpeed();
        }
        player.setVelocityX(velocityX);
        player.setVelocityY(velocityY);
    }
}

```

Phương thức *update()* có nhiệm vụ cập nhật và thay đổi vị trí của các xe, bối cảnh trong chương trình bằng cách gọi lại các hàm tương ứng với những nhiệm đó.

```

public void update(long elapsedTime) {
    Car player = (Car)map.getPlayer();

    checkInput(elapsedTime);

    updateTransport(player, elapsedTime);
    player.update(elapsedTime);

    Iterator i = map.getTransport();
    while (i.hasNext()) {
        Transport transport = (Transport)i.next();
        if (transport instanceof Car) {
            Car car = (Car)transport;
            updateTransport(car, elapsedTime);
        }
        transport.update(elapsedTime);
    }
}

```

Phương thức sẽ quản lý tọa độ các xe là đối thủ của người chơi và các xe có trên đường đua mà người chơi đang điều khiển xe.

```
private void updateTransport(Car car, long elapsedTime)
{
    // change x
    float dx = car.getVelocityX();
    float oldX = car.getX();
    float newX = oldX + dx * elapsedTime;
    Point tile =
        getTileCollision(car, newX, car.getY());
    if (tile == null) {
        car.setX(newX);
    }
    else {
        if (dx > 0) {
            car.setX(
                TileMapRenderer.tilesToPixels(tile.x) -
                car.getWidth());
        }
        else if (dx < 0) {
            car.setX(
                TileMapRenderer.tilesToPixels(tile.x + 1));
        }
        car.collideHorizontal();
    }
    if (car instanceof Player) {
        checkPlayerCollision((Player)car);
    }
    // change y
    float dy = car.getVelocityY();
    float oldY = car.getY();
    float newY = oldY + dy * elapsedTime;
    tile = getTileCollision(car, car.getX(), newY);
    if (tile == null) {
        car.setY(newY);
    }
    else {
        if (dy > 0) {
            car.setY(
                TileMapRenderer.tilesToPixels(tile.y) -
                car.getHeight());
        }
        else if (dy < 0) {
            car.setY(
                TileMapRenderer.tilesToPixels(tile.y + 1));
        }
        car.collideVertical();
    }
    if (car instanceof Player) {
        checkPlayerCollision((Player)car);
    }
}
```

```
}
```

Phương thức *getTileCollision()* sẽ chuyển đổi tọa độ của *TileMap* thành tọa độ của màn hình

```
public Point getTileCollision(Transport transport,
    float newX, float newY)
{
    float fromX = Math.min(transport.getX(), newX);
    float fromY = Math.min(transport.getY(), newY);
    float toX = Math.max(transport.getX(), newX);
    float toY = Math.max(transport.getY(), newY);

    int fromTileX = TileMapRenderer.pixelsToTiles(fromX);
    int fromTileY = TileMapRenderer.pixelsToTiles(fromY);
    int toTileX = TileMapRenderer.pixelsToTiles(
        toX + transport.getWidth() - 1);
    int toTileY = TileMapRenderer.pixelsToTiles(
        toY + transport.getHeight() - 1);

    for (int y = fromTileY; y <= toTileY; y++){
        for (int x = fromTileX; x <= toTileX; x++) {
            if (y < 0 || y >= map.getHeight() ||
                x < 0 || x >= map.getWidth() ||
                map.getTile(x, y) != null)
            {
                pointCache.setLocation(x, y);
                return pointCache;
            }
        }
    }

    return null;
}
```

Hiện thị thời gian tính từ khi bắt đầu trò chơi đến thời điểm hiện tại, mức độ mà người chơi đang chơi và in ra màn hình thông báo đó để người chơi biết. Nó cũng quản lý và cho biết người chơi đã đạt yêu cầu để chuyển sang mức chơi mới chưa. Nếu người chơi về đến đích quá thời gian yêu cầu thì mức độ vẫn giữ nguyên ở hiện tại và bản đồ sẽ load lại tệp tin ứng với mức chơi đó.

```
private void drawControl(Graphics2D g)
{
    g.drawImage(resourceManager.loadImage("10.png"), 0, 0, null);
    g.setColor(Color.BLUE);
    g.drawString("Time : " + String.valueOf(System.currentTimeMillis() - timeStart),
        10, 30);
    g.drawString("Level : " + String.valueOf(resourceManager.getCurrentMap()), 10,
        80);
}
```

```

if(resourceManager.IsResuft())
    g.drawString(" You complete the game ", 10,
screen.getHeight()/2);

}

```

Các chương ngại vật xuất hiện ngẫu nhiên làm cản trở đến tốc độ xe của người chơi, phương *checkPlayerCollision()* sẽ làm điều này

```

public void checkPlayerCollision(Player player)
{
    Transport collisionTransport = getTransportCollision(player);

    if (collisionTransport instanceof PowerUp) {
        acquirePowerUp((PowerUp)collisionTransport);
    }
    else if (collisionTransport instanceof Car) {
        Transport transport = (Transport)collisionTransport;

        if(transport.getY() < player.getY())
        {
            player.setY(transport.getY() + player.getHeight());
        }
        else if(transport.getY() > player.getY())
        {
            transport.setY(player.getY() + transport.getHeight());
        }
        else if(transport.getX() > player.getX())
        {
            player.setX(transport.getX() - player.getWidth());
        }
        else if(transport.getX() < player.getX())
        {
            player.setX(transport.getX() + player.getWidth());
        }
    }
}
}

```

Khi gặp các chương ngại, nếu chương ngại vật đó mà là cái đích đến thì nó sẽ gọi đến phương thức *acquirePowerUp()*, phương thức này sẽ tự động chuyển bản đồ mới, hay đường đua mới. Nhưng để làm điều đó thành công thì nó kiểm tra xem thời gian về đích của người chơi có đạt yêu cầu không, nếu đạt tới yêu cầu về thời gian thì nó sẽ tự động nâng bài, còn trong trường hợp ngược lại chương trình sẽ không nâng bài mới mà thay vào đó chương trình sẽ load lại đường đua mà người chơi vừa chưa hoàn thành mục tiêu.

```

public void acquirePowerUp(PowerUp powerUp) {

```

```

map.removeTransport(powerUp);

else if (powerUp instanceof PowerUp.Goal) {

    if(System.currentTimeMillis() - timeStart < 40000)
    {

        map = resourceManager.loadNextMap();
        timeStart = System.currentTimeMillis();
    }
    else
    {

        map = resourceManager.reloadMap();
        timeStart = System.currentTimeMillis();
    }

    if(resourceManager.getCurrentMap() == 3 && !rwf.isScore(name))
        rwf.writeFileScore(name);

}
}

```

Bằng cách kiểm tra phương thức *IsResuft()* của lớp ResourceManager liên tục. Khi đã quan hết các mức của trò chơi, thì sẽ in ra màn hình dòng thông báo “**You complete the game!**”

```

public boolean IsResuft()
{
    return resuft;
}

public int getCurrentMap()
{
    return currentMap;
}

```

IV. Kết luận

Trong thời gian thực hiện bài tập lớn, nhờ sự chỉ bảo của thầy Trần Huy Hoàng và sự giúp đỡ của các bạn trong lớp, nhóm chúng em đã thu được nhiều kết quả trong việc học lập trình Java.

Do thời gian và khả năng có hạn nên bài tập lớn của nhóm chúng em còn rất nhiều thiếu sót, chúng em rất mong nhận được sự góp ý, giúp đỡ của thầy và các bạn để bài tập của chúng em được hoàn thiện hơn